



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT
SECURITIES AND CASH
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
 - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
 - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
 - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
 - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
 - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
 - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 02/10/2019
 - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BID	390	1.01%
2	BVH	160	0.79%
3	CTD	100	0.61%
4	CTG	690	0.95%
5	DPM	370	0.33%
6	EIB	2,420	2.62%
7	FPT	1,250	4.75%
8	GAS	220	1.52%
9	GMD	620	1.11%
10	HDB	1,590	2.92%
11	HPG	3,820	5.43%
12	MBB	3,150	4.71%
13	MSN	1,080	5.53%
14	MWG	670	5.55%
15	NVL	860	3.55%
16	PNJ	410	2.12%
17	REE	390	0.99%
18	ROS	390	0.66%
19	SAB	160	2.72%
20	SBT	610	0.70%
21	SSI	700	1.05%
22	STB	3,930	2.68%
23	TCB	5,240	8.08%
24	VCB	690	3.74%

25	VHM	810	4.69%
26	VIC	970	7.55%
27	VJC	630	5.62%
28	VNM	1,170	9.72%
29	VPB	3,960	5.75%
30	VRE	1,020	2.17%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value
- + Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,534,207,500
- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,540,307,637
- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 6,100,137
- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:
- + Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component
- + Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Party authorized to disclose information
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Trần Thanh Tân
 Tổng Giám đốc/ CEO